

Số: 198/QĐ-ĐHKG

Kiên Giang, ngày 21 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIÊN GIANG

Căn cứ Quyết định số 758/QĐ-TTg ngày 21 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kiên Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐT ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Kiên Giang về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 516/QĐ-ĐHKG ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiên Giang về việc ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Theo đề nghị của Lãnh đạo Phòng Công tác Sinh viên và Kết nối Cộng đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung điểm a, Khoản 2, Điều 7 Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy ban hành kèm theo Quyết định số 516/QĐ-ĐHKG ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiên Giang, như sau:

“- Tiêu chuẩn xếp loại gồm tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn riêng, cụ thể:

+ Tiêu chuẩn chung: trong năm học sinh viên phải có tổng số tín chỉ tích lũy đạt từ 20 tín chỉ trở lên.

+ Tiêu chuẩn riêng:

- Đạt danh hiệu sinh viên Khá: Xếp loại học tập và rèn luyện từ khá trở lên;
- Đạt danh hiệu sinh viên Giỏi: Xếp loại học tập từ giỏi trở lên và xếp loại rèn luyện từ tốt trở lên;
- Đạt danh hiệu sinh viên Xuất sắc: Xếp loại học tập xuất sắc và xếp loại rèn luyện xuất sắc.”

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Lãnh đạo Phòng Công tác Sinh viên và Kết nối Cộng đồng, Phòng Kế hoạch – Tài chính, Lãnh đạo các Khoa chuyên môn, Cố vấn học tập, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám hiệu;
- Website Trường;
- Lưu: VT, CTSV&KNCD.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Tuấn Khanh

QUY CHẾ

Công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy
(Ban hành kèm theo Quyết định số 118./QĐ-ĐHKG ngày 22 tháng 02 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiên Giang)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định về công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy bao gồm: Nhiệm vụ và quyền của sinh viên; khen thưởng và kỷ luật sinh viên; nội dung công tác sinh viên; hệ thống tổ chức, quản lý công tác sinh viên và tổ chức thực hiện.
- Quy chế này áp dụng đối với sinh viên hệ chính quy; các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 2. Sinh viên

- Sinh viên được quy định tại quy chế này là người đang học chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy tại Trường Đại học Kiên Giang.
- Sinh viên là trung tâm của các hoạt động giáo dục và đào tạo trong Nhà trường, được bảo đảm điều kiện thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền trong quá trình học tập và rèn luyện.

Điều 3. Công tác sinh viên

- Công tác sinh viên là một trong những công tác trọng tâm của Nhà trường, bao gồm tổng thể các hoạt động giáo dục, tuyên truyền; quản lý; hỗ trợ và dịch vụ đối với sinh viên nhằm đảm bảo các mục tiêu của giáo dục đại học.
- Công tác sinh viên phải thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Công tác sinh viên phải bảo đảm dân chủ, khách quan, công bằng, công khai, minh bạch trong các vấn đề có liên quan đến sinh viên.

Chương II NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA SINH VIÊN

Điều 4. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ trường đại học và các quy chế, nội quy của Nhà trường.
- Học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục, đào tạo của Nhà trường; chủ động, tích cực tự học, nghiên cứu, sáng tạo và rèn luyện đạo đức, lối sống.
- Tôn trọng nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và nhân viên của Nhà trường; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình học tập và rèn luyện; thực hiện tốt nếp sống văn hóa trong trường học.

4. Giữ gìn và bảo vệ tài sản; hành động góp phần bảo vệ, xây dựng và phát huy truyền thống của Trường Đại học Kiên Giang.

5. Thực hiện đầy đủ quy định về việc khám sức khỏe đầu khóa và khám sức khỏe định kỳ trong thời gian học tập theo quy định.

6. Đóng học phí, bảo hiểm y tế đầy đủ, đúng thời hạn.

7. Tham gia lao động công ích, hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội vì cộng đồng phù hợp với năng lực và sức khỏe.

8. Chấp hành nghĩa vụ làm việc có thời hạn theo sự điều động của Nhà nước khi được hưởng học bổng, chi phí đào tạo do Nhà nước cấp hoặc do nước ngoài tài trợ theo Hiệp định ký kết với Nhà nước, nếu không chấp hành phải bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo theo quy định của Chính phủ.

9. Tham gia phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử và các hoạt động khác của sinh viên; kịp thời báo cáo với khoa, phòng chức năng, Hiệu trưởng hoặc các cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế khác của sinh viên, cán bộ, nhà giáo.

10. Tham gia công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong trường học, gia đình và cộng đồng.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định của pháp luật và của Nhà trường.

Điều 5. Quyền của sinh viên

1. Được nhận vào học đúng ngành, nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trường Đại học Kiên Giang.

2. Được tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện; được phổ biến nội quy, quy chế về đào tạo, rèn luyện và các chế độ, chính sách của Nhà nước có liên quan đến sinh viên.

3. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, bao gồm:

a) Sử dụng hệ thống thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao;

b) Tham gia nghiên cứu khoa học, thi sinh viên giỏi, thi Olympic các môn học, thi sáng tạo khoa học, kỹ thuật, khởi nghiệp;

c) Chăm sóc, bảo vệ sức khỏe theo quy định hiện hành của Nhà nước;

d) Đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên trong nước và nước ngoài; học chuyên tiếp ở các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành;

e) Tham gia hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam; tham gia các tổ chức tự quản của sinh viên, các hoạt động xã hội có liên quan ở trong và ngoài trường học theo quy định của pháp luật; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao lành mạnh, phù hợp với mục tiêu đào tạo của Nhà trường;

f) Sử dụng các dịch vụ công tác xã hội hiện có của Nhà trường (bao gồm các dịch vụ về hướng nghiệp, tư vấn việc làm, tư vấn sức khỏe, tâm lý, hỗ trợ sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt,...)

g) Nghi học tạm thời, tạm ngừng học, học theo tiến độ chậm, tiến độ nhanh, học cùng lúc hai chương trình, chuyển trường, chuyển ngành học theo quy định của quy chế đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định.

4. Được hưởng các chế độ, chính sách, được xét nhận học bổng khuyến khích học tập, học bổng khuyến học của Nhà trường và học bổng do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ theo quy định hiện hành; được miễn giảm phí khi sử dụng các dịch vụ công cộng về giao thông, giải trí, tham quan bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hóa theo quy định của Nhà nước.

5. Được góp ý kiến, tham gia quản lý và giám sát hoạt động giáo dục và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị các giải pháp góp phần xây dựng và phát triển Nhà trường; đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Hiệu trưởng giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của sinh viên.

6. Được xét tiếp nhận vào ký túc xá và ưu tiên khi sắp xếp vào ở ký túc xá theo quy định.

7. Sinh viên đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp được cấp bằng tốt nghiệp, chứng chỉ, bảng điểm học tập và rèn luyện, các giấy tờ liên quan và giải quyết các thủ tục hành chính khác.

Điều 6. Các hành vi sinh viên không được làm

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên, người học của Nhà trường và người khác.
2. Gian lận trong học tập, kiểm tra, thi cử, tuyển sinh.
3. Tham gia tệ nạn xã hội, gây rối an ninh trật tự trong Nhà trường hoặc nơi công cộng và các hành vi vi phạm pháp luật khác.
4. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động vi phạm pháp luật.

Chương III KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT SINH VIÊN

Điều 7. Nội dung, hình thức khen thưởng

1. Khen thưởng thường xuyên, kịp thời đối với cá nhân và tập thể lớp sinh viên đạt thành tích xứng đáng để biểu dương, khen thưởng. Cụ thể:
 - a) Đạt giải trong các cuộc thi Olympic các môn học, thi nghiên cứu khoa học, các cuộc thi sáng tạo kỹ thuật, khởi nghiệp, học thuật, văn hóa, văn nghệ, thể thao;
 - b) Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, trong hoạt động thanh niên xung kích, sinh viên tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động trong lớp, khoa, trong ký túc xá, hoạt động xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao;
 - c) Có thành tích trong việc thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, bảo đảm an ninh, trật tự trường học, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, dũng cảm cứu người bị nạn, chống tiêu cực, tham nhũng;

DU
TH
Đ
KIÊ

hu

ow

d) Các thành tích đặc biệt khác;

2. Thi đua, khen thưởng toàn diện, định kỳ đối với cá nhân và tập thể lớp sinh viên được tiến hành vào cuối năm học, khóa học. Cụ thể:

a) Đối với cá nhân:

- Danh hiệu cá nhân gồm 3 loại: Khá, Giỏi, Xuất sắc.

- Tiêu chuẩn xếp loại gồm tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn riêng, cụ thể:

+ Tiêu chuẩn chung: trong năm học sinh viên phải có tổng số tín chỉ tích lũy đạt từ 20 tín chỉ trở lên.

+ Tiêu chuẩn riêng:

- Đạt danh hiệu sinh viên Khá: Xếp loại học tập và rèn luyện từ khá trở lên;
- Đạt danh hiệu sinh viên Giỏi: Xếp loại học tập từ giỏi trở lên và xếp loại rèn luyện từ tốt trở lên;
- Đạt danh hiệu sinh viên Xuất sắc: Xếp loại học tập xuất sắc và xếp loại rèn luyện xuất sắc.

- Danh hiệu cá nhân được cập nhật lên hệ thống quản lý sinh viên.

- Không xét khen thưởng đối với sinh viên bị kỷ luật hoặc có điểm kết thúc học phần trong năm học đó dưới mức trung bình.

- Hiệu trưởng khen thưởng đối với cá nhân xếp loại Giỏi và Xuất sắc.

b) Đối với tập thể lớp sinh viên:

Danh hiệu tập thể lớp sinh viên gồm 2 loại: Lớp sinh viên Tiên tiến và Lớp sinh viên Xuất sắc.

- Danh hiệu tập thể tiên tiến:

+ Khi đạt tất cả các tiêu chí sau đây: Có từ 50% sinh viên đạt danh hiệu sinh viên khá trở lên, trong đó có cá nhân đạt danh hiệu sinh viên Giỏi trở lên; không có cá nhân xếp loại học tập kém hoặc rèn luyện kém; không có cá nhân bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên; tỷ lệ sinh viên nghỉ học, buộc thôi học quy định như sau:

- Dưới 9% đối với lớp sinh viên năm thứ nhất;
- Dưới 7% đối với lớp sinh viên năm thứ hai;
- Dưới 5% đối với lớp sinh viên từ năm thứ ba trở đi.

- Danh hiệu tập thể xuất sắc:

+ Khi đạt tất cả các tiêu chí sau đây: Có từ 80% sinh viên đạt danh hiệu sinh viên khá trở lên, trong đó có ít nhất 10% sinh viên đạt danh hiệu sinh viên Giỏi trở lên, có cá nhân đạt danh hiệu sinh viên Xuất sắc; không có cá nhân xếp loại học tập kém hoặc rèn luyện kém; không có cá nhân bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên; tỷ lệ sinh viên nghỉ học, buộc thôi học quy định như sau:

- Dưới 7% đối với lớp sinh viên năm thứ nhất;
- Dưới 5% đối với lớp sinh viên năm thứ hai;
- Dưới 3% đối với lớp sinh viên từ năm thứ ba trở đi.

Hiệu trưởng khen thưởng đối với tập thể Xuất sắc (tỷ lệ không quá 20% theo từng khoa)

3. Tân sinh viên trúng tuyển vào Trường có điểm cao, sinh viên xếp loại tốt nghiệp Giỏi và xuất sắc được khen thưởng.

4. Hình thức khen thưởng: Hiệu trưởng tặng Giấy khen kèm theo tiền thưởng được quy định cụ thể trong Quy chế chi tiêu nội bộ.

Điều 8. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng

1. Căn cứ vào thành tích đạt được trong học tập và rèn luyện của sinh viên, các lớp sinh viên tổ chức họp tập thể lớp để đánh giá, xếp loại thi đua; lập danh sách kèm theo bản thành tích cá nhân và tập thể lớp, có xác nhận của cố vấn học tập, đề nghị khoa xem xét;

2. Khoa tổ chức họp, xét và gửi kết quả về Phòng Công tác sinh viên và Kết nối Cộng đồng để tổng hợp trình Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên. Các thủ tục gồm có:

- Bản kê khai thành tích (chỉ áp dụng đối với cá nhân và tập thể được quy định tại khoản 1 điều 7 Quy chế này)
- Biên bản họp xét đề nghị khen thưởng của lớp sinh viên;
- Biên bản họp xét đề nghị khen thưởng của khoa;
- Danh sách đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng.

3. Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên của Nhà trường tổ chức xét và đề nghị Hiệu trưởng công nhận danh hiệu đối với cá nhân và tập thể lớp sinh viên.

4. Quy trình thực hiện công tác khen thưởng quy định tại Phụ lục I kèm theo Quy chế này.

Điều 9. Hình thức kỷ luật và nội dung vi phạm

1. Những sinh viên có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm có thể được nhắc nhở, phê bình hoặc phải chịu một trong các hình thức kỷ luật sau:

a) Khiển trách: Áp dụng đối với sinh viên có hành vi vi phạm lần đầu nhưng ở mức độ nhẹ;

b) Cảnh cáo: Áp dụng đối với sinh viên đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm ở mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng;

c) Đình chỉ học tập có thời hạn: Áp dụng đối với những sinh viên đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi sinh viên không được làm; sinh viên vi phạm pháp luật bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hiệu trưởng căn cứ vào quy chế đào tạo để quyết định thời hạn đình chỉ học tập theo các mức: Đình chỉ một học kỳ, đình chỉ một năm học hoặc đình chỉ theo thời gian sinh viên bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

d) Buộc thôi học: Áp dụng đối với sinh viên đang trong thời gian bị đình chỉ học tập mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm đặc biệt nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến Nhà trường và xã hội; vi phạm pháp luật bị xử phạt tù giam.

ph

ow

2. Hình thức kỷ luật của sinh viên từ cảnh cáo trở lên phải được lưu vào hồ sơ quản lý sinh viên và thông báo cho gia đình sinh viên. Trường hợp sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ học tập có thời hạn hoặc buộc thôi học, Nhà trường phải gửi thông báo cho địa phương và gia đình sinh viên biết để phối hợp quản lý, giáo dục.

3. Nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật thực hiện theo quy định Phụ lục III kèm theo Quy chế này.

Điều 10. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật

1. Thủ tục xét kỷ luật:

a) Sinh viên có hành vi vi phạm phải làm bản tự kiểm Điểm và tự nhận hình thức kỷ luật. Trong trường hợp sinh viên không chấp hành làm bản tự kiểm Điểm thì Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên vẫn họp để xử lý trên cơ sở các chứng cứ thu thập được;

b) Cố vấn học tập lớp sinh viên chủ trì họp với tập thể lớp sinh viên, phân tích và đề nghị hình thức kỷ luật gửi Khoa;

c) Khoa xem xét, đề nghị Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên của Nhà trường thông qua phòng Công tác Sinh viên và Kết nối Cộng đồng;

d) Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên tổ chức họp để xét kỷ luật, thành phần bao gồm: Các thành viên của Hội đồng, đại diện tập thể lớp sinh viên có sinh viên vi phạm và sinh viên có hành vi vi phạm. Sinh viên vi phạm kỷ luật đã được mời mà không đến dự (nếu không có lý do chính đáng), không có bản tự kiểm Điểm thì Hội đồng vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết Điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật.

Hội đồng kiến nghị áp dụng hình thức kỷ luật, đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật bằng văn bản.

2. Hồ sơ xử lý kỷ luật của sinh viên:

a) Bản tự kiểm điểm (nếu có);

b) Biên bản của tập thể lớp sinh viên họp kiểm Điểm sinh viên có hành vi vi phạm;

c) Biên bản của Khoa;

d) Các tài liệu có liên quan.

Điều 11. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật

1. Đối với sinh viên bị kỷ luật khiển trách: sau 03 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của sinh viên kể từ ngày quyết định kỷ luật chấm dứt hiệu lực.

2. Đối với sinh viên bị kỷ luật cảnh cáo: sau 06 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của sinh viên kể từ ngày quyết định kỷ luật chấm dứt hiệu lực.

3. Đối với trường hợp đình chỉ học tập có thời hạn: khi hết thời hạn đình chỉ, sinh viên phải xuất trình chứng nhận của địa phương (cấp xã, phường, thị trấn) nơi cư trú về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương; chứng nhận của cơ quan có

thẩm quyền về việc đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo để Nhà trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp nếu đủ Điều kiện.

4. Cấp có thẩm quyền quyết định kỷ luật phải có Điều Khoản ghi rõ thời gian sinh viên bị thi hành kỷ luật, tính từ khi ban hành quyết định kỷ luật đến thời Điểm hết thời hạn bị kỷ luật theo quy định.

Điều 12. Cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên

1. Cơ cấu tổ chức Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên:

- a) Chủ tịch Hội đồng: Là Hiệu trưởng hoặc Hiệu phó phụ trách công tác sinh viên.
- b) Thư ký Hội đồng: Là trưởng phòng Công tác Sinh viên và Kết nối Cộng đồng.
- c) Các ủy viên: Là đại diện các khoa, phòng, ban có liên quan; Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội sinh viên Việt Nam của Nhà trường.

Hội đồng có thể mời đại diện lớp sinh viên, cố vấn học tập. Các thành phần này được tham gia phát biểu ý kiến, đề xuất mức khen thưởng hoặc kỷ luật nhưng không được quyền biểu quyết.

2. Hiệu trưởng ra quyết định thành lập và quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức và hoạt động của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên.

Điều 13. Quyền khiếu nại về khen thưởng, kỷ luật

Cá nhân và tập thể sinh viên nếu xét thấy các hình thức khen thưởng và kỷ luật không thỏa đáng có quyền khiếu nại lên phòng Thanh tra - Pháp chế hoặc Hiệu trưởng; nếu Nhà trường đã xem xét lại mà chưa thỏa đáng có thể khiếu nại lên cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

**Chương IV
NỘI DUNG CÔNG TÁC SINH VIÊN**

Điều 14. Tổ chức các hoạt động giáo dục, tuyên truyền

1. Giáo dục tư tưởng chính trị

a) Giáo dục, tuyên truyền để sinh viên nắm vững và thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, hình thành bản lĩnh chính trị, yêu tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, cảnh giác và biết phê phán những luận Điểm xuyên tạc, hành động chống phá Đảng và Nhà nước;

b) Phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên và các tổ chức chính trị - xã hội khác có liên quan trong các hoạt động rèn luyện của sinh viên. Tạo môi trường để sinh viên rèn luyện phấn đấu, được xét kết nạp vào Đảng.

2. Giáo dục đạo đức, lối sống

a) Giáo dục, tuyên truyền cho sinh viên những giá trị, truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, những chuẩn mực đạo đức chung của xã hội và đạo đức nghề nghiệp; biết phê phán những hành vi không phù hợp với chuẩn mực đạo đức;

b) Định hướng, giáo dục lối sống lành mạnh, văn minh, tiến bộ phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam; giáo dục ý thức trách nhiệm của cá nhân sinh viên đối với tập thể và cộng đồng.

3. Giáo dục, tuyên truyền phổ biến pháp luật

a) Giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật, thói quen sống và làm việc theo pháp luật;

b) Nội dung giáo dục pháp luật đối với sinh viên tập trung vào các quy chế, quy định về học tập và rèn luyện; pháp luật về phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; đảm bảo trật tự an toàn giao thông và các Luật khác có liên quan.

4. Giáo dục kỹ năng: Kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm...

5. Giáo dục thể chất

a) Giáo dục, hướng dẫn sinh viên về kỹ thuật, phương pháp luyện tập và tổ chức cho sinh viên tham gia các hoạt động thể dục, thể thao theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho sinh viên về ăn uống đảm bảo dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, sinh hoạt Điều độ, không lạm dụng rượu, bia, sử dụng chất kích thích, gây nghiện; kiến thức và kỹ năng chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch, bệnh, tai nạn thương tích...; Tổ chức và triển khai hoạt động của Trạm Y tế trong cơ sở giáo dục đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Giáo dục thẩm mỹ

a) Giáo dục kiến thức, kỹ năng để sinh viên biết yêu và cảm thụ cái đẹp trong tự nhiên, cuộc sống xã hội và trong nghệ thuật;

b) Hình thành năng lực phán đoán và đánh giá thẩm mỹ; hình thành thị hiếu, lý tưởng thẩm mỹ đúng đắn; hình thành năng lực sáng tạo nghệ thuật, lòng ham muốn và khả năng chuyển tải cái đẹp vào đời sống học tập, lao động và ứng xử. Có thái độ phê phán cái xấu, phản thẩm mỹ trong tâm hồn, trong hành vi ứng xử, hình dáng, trang phục...

Điều 15. Công tác quản lý sinh viên

1. Công tác tổ chức, hành chính

a) Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển, sắp xếp sinh viên vào các lớp; tổ chức thành lập Ban cán sự lớp (lớp trưởng, lớp phó), cấp phát thẻ sinh viên, thẻ thư viện; quản lý, tổ chức cấp phát văn bằng, chứng chỉ và các giấy tờ khác có liên quan đối với sinh viên;

b) Thống kê, tổng hợp dữ liệu và quản lý, lưu trữ hồ sơ liên quan đến sinh viên; giải quyết các thủ tục hành chính đối với sinh viên theo quy định trong quá trình học tập.

2. Công tác khen thưởng và kỷ luật

a) Theo dõi, đánh giá ý thức học tập; tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên; phân loại, xếp loại sinh viên cuối mỗi học kỳ, năm học, khóa học theo Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Phát động, tổ chức các phong trào thi đua trong sinh viên; Tổ chức đánh giá, bình bầu và khen thưởng cho tập thể, cá nhân sinh viên đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện; tổ chức cho sinh viên nghiên cứu khoa học, thi Olympic các môn học, thi sáng tạo tài năng trẻ, thi khởi nghiệp và các hoạt động khuyến khích học tập khác;

c) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định về học tập và rèn luyện đối với sinh viên;

d) Tham mưu, theo dõi, tham mưu và tổng hợp việc thi đua, khen thưởng và xử lý kỷ luật sinh viên theo quy định.

3. Công tác sinh viên nội trú, ngoại trú

a) Tổ chức thực hiện các quy định về công tác sinh viên nội trú, ngoại trú theo quy định;

b) Nhà trường ban hành quy định công tác sinh viên nội trú, ngoại trú.

4. Công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học

a) Ban hành nội quy, quy định, xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các văn bản chỉ đạo, văn bản quy phạm pháp luật của Đảng, Nhà nước về công tác bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong sinh viên. Phối hợp với công an địa phương thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự trường học;

b) Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, đảm bảo an toàn cho các hoạt động học tập, rèn luyện của sinh viên. Theo dõi, nắm bắt diễn biến tư tưởng, hành vi của sinh viên để có sự định hướng, giáo dục; phối hợp ngăn chặn việc kích động, lôi kéo sinh viên tham gia các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, tham gia các tệ nạn xã hội, truyền đạo trái phép và các hành vi vi phạm pháp luật; phối hợp xử lý các vụ việc về an ninh, trật tự trường học và các vụ việc liên quan đến sinh viên ở trong và ngoài Nhà trường.

5. Thực hiện các chế độ, chính sách đối với sinh viên: Tuyên truyền, hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách của Nhà nước liên quan đến sinh viên theo quy định.

Điều 16. Dịch vụ hỗ trợ sinh viên

1. Tư vấn học tập:

Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với mục tiêu và năng lực cá nhân; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực (về học thuật, tài chính, kỹ thuật...) trong quá trình học tập.

2. Công tác hướng nghiệp, khởi nghiệp và tư vấn việc làm:

Tổ chức thực hiện các nội dung, biện pháp của công tác tư vấn hướng nghiệp; hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp, hướng nghiệp và hỗ trợ việc làm theo quy định hiện hành.

3. Tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe

a) Tư vấn, hỗ trợ sinh viên khi gặp phải các vấn đề về tâm lý - xã hội; phối hợp tổ chức các dịch vụ tư vấn, chăm sóc sức khỏe để hỗ trợ, can thiệp cần thiết khi sinh viên gặp phải các vấn đề ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần;

b) Phổ biến, tổ chức cho sinh viên thực hiện nghĩa vụ theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế;

c) Tổ chức khám sức khỏe đầu vào và định kỳ cho sinh viên; sơ, cấp cứu, khám chữa bệnh ban đầu cho sinh viên.



Handwritten signature

Handwritten signature

4. Hỗ trợ tài chính

a) Phối hợp với Hội khuyến học cơ sở Trường Đại học Kiên Giang, các tổ chức, cá nhân hảo tâm xây dựng, quản lý các quỹ học bổng, quỹ hỗ trợ sinh viên theo quy định của pháp luật;

b) Hướng dẫn sinh viên tham gia tín dụng đào tạo theo quy định;

c) Tổ chức lựa chọn, trao học bổng tài trợ cho sinh viên xuất sắc, vượt khó, có hoàn cảnh khó khăn.

5. Hỗ trợ đặc biệt

Triển khai dịch vụ công tác xã hội trong trường học, tạo điều kiện giúp đỡ sinh viên khuyết tật, diện chính sách, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

6. Tổ chức, quản lý các dịch vụ sinh viên

Tổ chức các dịch vụ sinh viên: Internet, điện thoại, nhà ăn, căng tin, trông giữ xe, sân chơi, bãi tập, thiết chế văn hóa và các dịch vụ thiết yếu khác cho sinh viên theo quy định của pháp luật.

Chương V HỆ THỐNG TỔ CHỨC, QUẢN LÝ

Điều 17. Cơ cấu tổ chức, quản lý

1. Cơ cấu tổ chức, quản lý công tác sinh viên của Nhà trường gồm: Ban Giám hiệu, phòng Công tác Sinh viên và Kết nối Cộng đồng, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và Hội Sinh viên Việt Nam Nhà trường, khoa, bộ môn, cố vấn học tập, lớp sinh viên, lớp học phần và các đơn vị có liên quan.

2. Hiệu trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức đối với các đơn vị, tổ chức, cá nhân trong Nhà trường thực hiện công tác sinh viên bảo đảm thực hiện đầy đủ, phù hợp, hiệu quả.

Điều 18. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Hiệu trưởng Nhà trường chịu trách nhiệm toàn diện triển khai các nội dung quy định về công tác sinh viên. Chỉ đạo, tổ chức quản lý các hoạt động về công tác sinh viên. Bố trí các nguồn lực nhằm bảo đảm thực hiện tốt các nội dung về công tác sinh viên.

2. Quy định chức năng, nhiệm vụ của khoa và các đơn vị phụ trách các nội dung công tác sinh viên của Nhà trường và giao cho phòng/ban phụ trách công tác sinh viên làm đơn vị đầu mối, chủ trì tham mưu, tổng hợp giúp Hiệu trưởng triển khai công tác sinh viên của Nhà trường.

3. Ban hành quy định công tác sinh viên; các quy định về đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên; quy định công tác cố vấn học tập; chế độ ưu tiên cho cán bộ lớp, sinh viên đạt thành tích các cuộc thi và các quy định liên quan khác.

4. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ngành và địa phương trong công tác sinh viên; tạo điều kiện cho sinh viên thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

5. Chỉ đạo, tổ chức “Tuần Sinh hoạt công dân - Sinh viên” đầu khóa học, đầu năm học và cuối khóa học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; hằng năm

hu

ow

tổ chức đối thoại với sinh viên để cung cấp thông tin cần thiết cho sinh viên, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và giải quyết kịp thời những thắc mắc, nhu cầu chính đáng của sinh viên.

6. Bảo đảm các điều kiện để phát huy hiệu quả vai trò của tổ chức Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và Hội Sinh viên Nhà trường trong việc hỗ trợ công tác sinh viên của Nhà trường; chú trọng công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, phát triển đảng cho sinh viên.

7. Quyết định sự tham gia của sinh viên đảm bảo tính đại diện cho Nhà trường khi có sự huy động của địa phương, các cấp, các ngành hoặc các tổ chức khác.

Điều 19. Các đơn vị, cá nhân phụ trách công tác sinh viên

1. Căn cứ Điều lệ trường đại học, Hiệu trưởng quyết định thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ của Khoa và các đơn vị phụ trách các nội dung công tác sinh viên của nhà trường và giao cho phòng Công tác Sinh viên và Kết nối Cộng đồng chủ trì tham mưu, tổng hợp giúp Hiệu trưởng về công tác sinh viên của Nhà trường.

2. Các khoa và các đơn vị phối hợp phòng Công tác Sinh viên và Kết nối Cộng đồng tổ chức triển khai các nội dung liên quan công tác sinh viên theo kế hoạch của Nhà trường.

3. Cố vấn học tập

Căn cứ Điều kiện cụ thể, Hiệu trưởng hoặc Trưởng khoa phân công giảng viên kiêm nhiệm công tác cố vấn học tập cho sinh viên để tư vấn, hướng dẫn sinh viên thực hiện tốt quy chế, quy định về đào tạo.

Điều 20. Lớp sinh viên

1. Lớp sinh viên gồm những sinh viên cùng ngành/chuyên ngành, cùng khóa học. Lớp sinh viên theo chuyên ngành được duy trì ổn định trong cả khóa học, để Nhà trường tổ chức, quản lý việc thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện, các hoạt động đoàn thể, hoạt động xã hội, thi đua, khen thưởng, kỷ luật.

2. Ban cán sự lớp sinh viên

a) Ban cán sự lớp sinh viên gồm: 01 Lớp trưởng và 02 lớp phó do tập thể sinh viên trong lớp bầu, được Nhà trường công nhận. Nhiệm kỳ ban cán sự lớp sinh viên theo năm học.

b) Nhiệm vụ của ban cán sự lớp sinh viên

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện và các hoạt động xã hội theo kế hoạch của trường, phòng, khoa, đoàn thể...

- Phối hợp, hỗ trợ Nhà trường đôn đốc sinh viên trong lớp chấp hành nghiêm nội quy, quy chế về học tập, rèn luyện. Xây dựng nề nếp tự quản trong lớp;

- Tổ chức, động viên, giúp đỡ những sinh viên gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện. Thay mặt sinh viên của lớp liên hệ thường xuyên với cố vấn học tập và các giảng viên; đề nghị các khoa, phòng Công tác Sinh viên và Kết nối Cộng đồng và Hiệu trưởng giải quyết những vấn đề liên quan đến sinh viên trong lớp;

- Phối hợp thường xuyên với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Hội Sinh viên Nhà trường trong hoạt động của lớp;

V.2
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÊN GIỚI
*

Handwritten signature

Handwritten signature

- Báo cáo đầy đủ, chính xác tình hình học tập, rèn luyện theo học kỳ, năm học và những việc đột xuất của lớp với khoa (phòng Công tác Sinh viên và Kết nối Cộng đồng) theo phân cấp.

c) Quyền lợi của ban cán sự lớp sinh viên

- Được hưởng chế độ ưu tiên (cộng điểm rèn luyện, phụ cấp ban cán sự lớp) theo quy định của Nhà trường;

- Nhà trường quy định cụ thể chế độ ưu tiên ban cán sự lớp sinh viên.

Điều 21. Lớp học phần

1. Lớp học phần gồm những sinh viên đăng ký cùng học một học phần. Lớp học phần được tổ chức theo thời gian học một học phần; để Nhà trường theo dõi, quản lý về học tập, mức độ chuyên cần và ý thức học tập của sinh viên trong giờ học.

2. Ban cán sự lớp học phần

a) Ban cán sự lớp học phần gồm 01 lớp trưởng và 01 lớp phó, do giảng viên phụ trách học phần lựa chọn trên cơ sở giới thiệu của tập thể lớp. Giảng viên xác nhận danh sách để ban cán sự lớp học phần làm minh chứng đánh giá điểm rèn luyện ở học kỳ đang học;

b) Nhiệm kỳ của ban cán sự lớp học phần theo thời gian học của học phần đó;

c) Ban cán sự lớp học phần có nhiệm vụ quản lý lớp học, báo cáo việc chấp hành nội quy, quy chế, quy định của người học với giảng viên, lãnh đạo khoa khi có yêu cầu;

d) Ban cán sự lớp học phần được ưu tiên cộng điểm rèn luyện như ban cán sự lớp sinh viên.

Chương VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Trách nhiệm của Nhà trường

1. Chủ động phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể, gia đình sinh viên, các cơ quan có liên quan trên địa bàn để tổ chức thực hiện tốt công tác sinh viên.

2. Tổ chức tổng kết, đánh giá công tác sinh viên, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo vào cuối năm học; gửi báo cáo đột xuất về Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan quản lý trực tiếp về những vụ việc phức tạp, nghiêm trọng xảy ra có liên quan đến sinh viên.

Điều 23. Trách nhiệm của các Khoa

1. Triển khai Quy chế này đến toàn thể giảng viên trong đơn vị.

2. Chủ động phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban và các tổ chức đoàn thể, gia đình sinh viên, để tổ chức thực hiện tốt công tác sinh viên.

3. Tổ chức tổng kết, đánh giá công tác sinh viên, báo cáo về Nhà trường vào cuối năm học; gửi báo cáo đột xuất về Nhà trường thông qua phòng Công tác Sinh viên và Kết nối Cộng đồng về những vụ việc phức tạp, nghiêm trọng xảy ra có liên quan đến sinh viên.

Điều 24. Công tác thanh tra, kiểm tra, khen thưởng, kỷ luật

1. Nhà trường tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công tác sinh viên.

M

OW

2. Nhà trường, đơn vị, cá nhân có thành tích trong công tác sinh viên được xét khen thưởng theo quy định.

3. Các cá nhân vi phạm quy định về công tác sinh viên tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định./.

[Handwritten signature]



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Tuấn Khanh



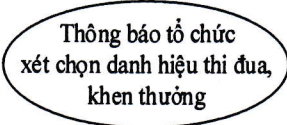
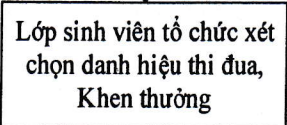
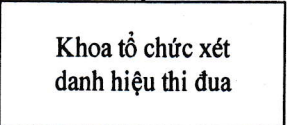
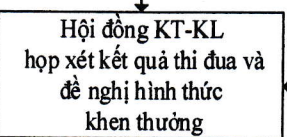

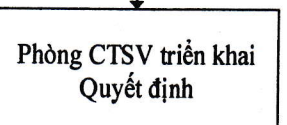
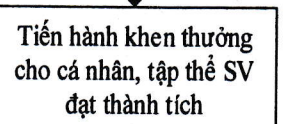
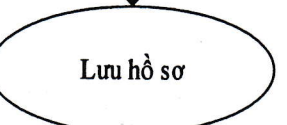


Phụ lục I

QUY TRÌNH XÉT CHỌN DANH HIỆU THI ĐUA NĂM HỌC ĐỐI VỚI CÁ NHÂN VÀ TẬP THỂ LỚP SINH VIÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 198/QĐ-ĐHKG ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiên Giang)

1. Lưu đồ

Bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/hồ sơ
1		Phòng CTSV	Trước 12 tuần Kết thúc học kỳ thứ 3	
2		Cố vấn học tập	03 ngày	M01.CTSV.RL M02.CTSV.RL M03.CTSV.RL
3		Khoa chuyên môn	03 ngày	M01.CTSV.RL M02.CTSV.RL M03.CTSV.RL
4		Hội đồng khen thưởng - kỷ luật sinh viên Phòng CTSV	03 ngày	M01.CTSV.RL M02.CTSV.RL M03.CTSV.RL
5	 Không đồng ý	Hiệu trưởng	02 ngày	
6		Phòng CTSV	01 ngày	
7		Phòng CTSV Phòng KHTC	03 ngày	
8		Phòng CTSV	01 ngày	



th

sw

2. Mô tả chi tiết

Bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm
1	Phòng Công tác Sinh viên và Kết nối Cộng đồng tham mưu ban hành Thông báo xét chọn danh hiệu thi đua và khen thưởng đối với cá nhân, tập thể sinh viên.	Phòng CTSV
2	Căn cứ vào Thông báo, Cố vấn học tập chủ trì tổ chức đánh giá thành tích, bình chọn danh hiệu thi đua tập thể lớp, cá nhân sinh viên và lập danh sách kèm biên bản họp lớp gửi về Khoa.	Cố vấn học tập
3	Khoa tổ chức họp đánh giá thành tích của các lớp gửi lên và lập danh sách tổng hợp kèm biên bản họp khoa gửi về Phòng Công tác Sinh viên và Kết nối Cộng đồng.	Khoa chuyên môn
4	Phòng Công tác Sinh viên và Kết nối Cộng đồng tổng hợp kết quả thi đua của Khoa chuyên môn, đồng thời tham mưu Hội đồng khen thưởng – kỷ luật tổ chức họp xét danh hiệu thi đua và đề nghị hình thức khen thưởng.	Hội đồng khen thưởng – kỷ luật; Phòng CTSV
5	Căn cứ vào kết quả họp Hội đồng khen thưởng – kỷ luật, Hiệu trưởng ra Quyết định công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng. Nếu không đồng ý với kết quả xét của Hội đồng khen thưởng – kỷ luật thì Hiệu trưởng sẽ yêu cầu xem xét và tổ chức xét chọn lại (nếu cần).	Hiệu trưởng
6	Phòng Công tác Sinh viên và Kết nối Cộng đồng triển khai quyết định công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng của Hiệu trưởng đến sinh viên, tập thể lớp.	Phòng CTSV
7	Căn cứ vào Quyết định khen thưởng của Hiệu trưởng: - Phòng Công tác Sinh viên và Kết nối Cộng đồng tiến hành in giấy khen cho cá nhân, tập thể sinh viên. - Phòng Kế hoạch - Tài chính tiến hành phát tiền khen thưởng cho cá nhân, tập thể sinh viên, bằng hình thức chuyển khoản.	Phòng CTSV; Phòng KHTC
8	Phòng Công tác Sinh viên và Kết nối Cộng đồng tiến hành lưu trữ hồ sơ thi đua, khen thưởng tập thể lớp và cá nhân sinh viên.	Phòng CTSV

3. Biểu mẫu

STT	Tên biểu mẫu	Ký hiệu	Ghi chú
1	Danh sách sinh viên đạt danh hiệu thi đua	M1.CTSV.KT	
2	Danh sách tập thể sinh viên đạt danh hiệu thi đua	M2.CTSV.KT	
3	Biên bản họp	M3.CTSV.KT	



Handwritten signature

Handwritten signature



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIÊN GIANG
KHOA HÓA/BỐI ĐÒNG

MI.CTSV.KT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠT DANH HIỆU THI ĐUA
NĂM HỌC**

Stt	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Khoa	Xếp loại học tập	Xếp loại rèn luyện	Xếp loại thi đua	Ghi chú

**TRƯỜNG KHOA/CỘ VẤN HỌC TẬP/
BAN GIÁM HIỆU**

NGƯỜI LẬP

Handwritten signature

M2.CTSV.KT

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIÊN GIANG
LỚP/KHOA/HỘI ĐỒNG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**DANH SÁCH TẬP THỂ LỚP SINH VIÊN ĐẠT DANH HIỆU THI ĐUA
NĂM HỌC.....**

STT	Lớp	Tỷ lệ SV Khá	Tỷ lệ SV Giỏi	Tỷ lệ SV Xuất sắc	Tỷ lệ SV bị buộc thôi học	Danh hiệu thi đua	Ghi chú

**TRƯỞNG KHOA/CÓ VẤN HỌC TẬP/
BAN GIÁM HIỆU**

NGƯỜI LẬP

Handwritten signature

Handwritten signature

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIÊN GIANG
LỚP/KHOA/HỘI ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BIÊN BẢN HỌP

Về việc xét chọn danh hiệu thi đua cá nhân, tập thể lớp sinh viên
Năm học:

Hôm nay, vào lúc giờphút, ngày thángnăm 20.....

Tại

I. Thành phần tham dự:

1. Chủ trì: Ông/Bà Chức vụ:
2. Thư ký: Ông/Bà Chức vụ:
3. Thành phần khác:

II. Nội dung cuộc họp:

III. Biểu quyết

- Tán thành: %
- Không tán thành: %

IV. Kết luận cuộc họp:

Cuộc họp kết thúc vào lúc giờ ngày tháng năm, biên bản được các thành viên nhất trí thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Chủ tọa
(Ký, họ và tên)

Thư ký
(Ký, họ và tên)

ph

ou



Phụ lục II QUY TRÌNH KỶ LUẬT SINH VIÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 198 /QĐ-ĐHKG ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiên Giang)

1. Lưu đồ

Bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/hồ sơ
1	Yêu cầu Sinh viên làm bản kiểm điểm	Phòng CTSV Sinh viên vi phạm		
2	Họp lớp sinh viên đề nghị hình thức kỷ luật	Có vấn học tập	1 ngày	
3	Khoa họp đề nghị hình thức kỷ luật	Khoa chuyên môn Phòng CTSV	1 ngày	
4	Hội đồng KT-KL họp xem xét hình thức kỷ luật	Hội đồng khen thưởng - kỷ luật sinh viên	3 ngày	
5	Ban hành Quyết định kỷ luật Sinh viên	Hiệu trưởng	1 ngày	
6	Triển khai quyết định đến SV và đơn vị, cá nhân có liên quan	Phòng CTSV	1 ngày	
7	Lưu hồ sơ	Phòng CTSV		



ph

ow

2. Mô tả chi tiết

Bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm
1	Sinh viên có hành vi vi phạm phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật. Trong trường hợp sinh viên không chấp hành làm bản tự kiểm điểm thì Hội đồng kỷ luật sinh viên vẫn họp để xử lý trên cơ sở các chứng cứ thu thập được.	Phòng CTSV; Sinh viên vi phạm
2	Cố vấn học tập chủ trì họp với tập thể lớp sinh viên, phân tích và đề nghị hình thức kỷ luật gửi khoa.	Cố vấn học tập
3	Khoa tổ chức họp, xem xét và có văn bản đề nghị hình thức xử lý kỷ luật gửi Phòng CTSV tổng hợp, trình Hội đồng Khen thưởng - Kỷ luật sinh viên của Nhà trường.	Khoa chuyên môn; Phòng CTSV
4	Hội đồng Khen thưởng - Kỷ luật sinh viên tổ chức họp để xét kỷ luật, thành phần bao gồm: Các thành viên của Hội đồng Khen thưởng - Kỷ luật sinh viên, đại diện tập thể lớp sinh viên có sinh viên vi phạm và sinh viên có hành vi vi phạm. Sinh viên vi phạm đã được mời mà không đến dự (nếu không có lý do chính đáng), không có bản tự kiểm điểm thì Hội đồng vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật. Hội đồng xem xét, bỏ phiếu kín, kiến nghị áp dụng hình thức kỷ luật. Các thành phần dự họp không thuộc Hội đồng Khen thưởng - Kỷ luật sinh viên không được quyền bỏ phiếu, chỉ tham dự, phát biểu ý kiến, đề xuất mức kỷ luật tại cuộc họp.	Hội đồng Khen thưởng - Kỷ luật sinh viên
5	Căn cứ vào kết quả cuộc họp, Hội đồng Khen thưởng - Kỷ luật sinh viên cấp Trường đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật bằng văn bản theo quy định của pháp luật. Nếu không đồng ý với hình thức kỷ luật của Hội đồng Khen thưởng - Kỷ luật sinh viên, Hiệu trưởng có thể yêu cầu tiến hành đánh giá lại hình thức kỷ luật (nếu cần).	Hiệu Trưởng
6	Sau khi có Quyết định kỷ luật sinh viên, Phòng CTSV công bố Quyết định đến sinh viên bị kỷ luật và các đơn vị, cá nhân có liên quan. Phòng CTSV	Phòng CTSV

	phụ trách công tác kiểm tra, theo dõi việc chấp hành kỷ luật của sinh viên.	
7	Phòng Công tác Sinh viên và Kết nối Cộng đồng tiến hành lưu trữ hồ sơ kỷ luật sinh viên.	Phòng CTSV



Handwritten signature

Handwritten signature



Phụ lục III

MỘT SỐ NỘI DUNG VI PHẠM VÀ KHUNG XỬ LÝ KỶ LUẬT SINH VIÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 198/QĐ-ĐHKG ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiên Giang)

TT	Nội dung vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khóa học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ có thời hạn	Buộc thôi học	
1	2	3	4	5	6	7
1	Đến muộn giờ học, giờ thực tập; nghỉ học không phép hoặc quá phép					Theo quy định đào tạo của Nhà trường
2	Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực tập và tự học					
3	Vô lễ với thầy, cô giáo và CBVC nhà trường					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
4	Học thay hoặc nhờ người khác học thay					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
5	Thi, kiểm tra thay, hoặc nhờ thi, kiểm tra thay; làm thay, nhờ làm hoặc sao chép tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp			Lần 1	Lần 2	
6	Tổ chức học, thi, kiểm tra thay; tổ chức làm thay tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp				Lần 1	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
7	Mang tài liệu vào phòng thi, đưa đề thi ra ngoài nhờ làm thay, ném tài liệu vào phòng thi, vẽ bậy vào bài thi; bỏ thi không có lý do chính đáng và các hình thức gian lận khác trong học tập, thi, kiểm tra					Xử lý theo quy chế đào tạo
8	Cố tình chậm nộp hoặc không nộp học phí, bảo hiểm y tế theo quy định của nhà trường mà không có lý do chính đáng.					Tùy theo mức độ, xử lý từ nhắc nhở, khiển trách đến buộc thôi học



kh

sw

TT	Nội dung vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khóa học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ có thời hạn	Buộc thôi học	
1	2	3	4	5	6	7
9	Làm hư hỏng tài sản trong KTX và các tài sản khác của trường					Tùy mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học và phải bồi thường thiệt hại
10	Uống rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp.	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	
11	Hút thuốc lá trong giờ học, phòng họp, phòng thí nghiệm và nơi cấm hút thuốc theo quy định					Từ lần 3 trở lên, xử lý từ khiển trách đến cảnh cáo
12	Đánh bạc dưới mọi hình thức	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tùy mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật
13	Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hóa đồi trụy hoặc tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nêu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
14	Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, lôi kéo người khác sử dụng ma túy				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
15	Sử dụng ma túy					Xử lý theo quy định về xử lý sinh viên liên quan đến ma túy.
16	Chứa chấp, môi giới mại dâm				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
17	Hoạt động mại dâm					Xử lý theo quy định về xử lý sinh viên liên quan đến mại dâm.

ph

ow

TT	Nội dung vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khóa học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ có thời hạn	Buộc thôi học	
1	2	3	4	5	6	7
18	Lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có					Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
19	Chứa chấp, buôn bán vũ khí, chất nổ và hàng cấm theo quy định của Nhà nước.				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
20	Đưa phần tử xấu vào trong trường, KTX gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trong nhà trường.					Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học
21	Đánh nhau, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
22	Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật			Lần 1	Lần 2	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
23	Tham gia biểu tình, tụ tập đông người, khiếu kiện trái quy định của pháp luật	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
24	Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật



lu

ow

TT	Nội dung vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khóa học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ có thời hạn	Buộc thôi học	
1	2	3	4	5	6	7
25	Có hành động quấy rối, dâm ô, xâm phạm nhân phẩm, đời tư của người khác					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
26	Vi phạm các quy định về an toàn giao thông					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
27	Các vi phạm khác					Tùy theo mức độ, nhà trường xem xét, nhắc nhở, phê bình, trừ Điểm rèn luyện hoặc xử lý kỷ luật từ khiển trách đến buộc thôi học.

01